

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 11/2005/TT-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 9 năm 2005

THÔNG TƯ

Hướng dẫn về công tác thẩm định an toàn giao thông đường bộ

Điều 40 của Luật Giao thông đường bộ, Điều 10 của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05/11/2004 của Chính phủ quy định chi tiết về công tác thẩm định an toàn giao thông. Để triển khai thực hiện thống nhất, hiệu quả, Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc thực hiện như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Thẩm định an toàn giao thông đường bộ (dưới đây gọi là thẩm định an toàn) là việc nghiên cứu, phân tích báo cáo đầu tư xây dựng công trình, dự án đầu tư xây dựng công trình, báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, kiểm tra hiện trường trước khi đưa công trình vào khai thác hoặc trong quá trình khai thác để phát hiện các khả năng tiềm ẩn tai nạn giao thông hoặc đánh giá nguyên nhân gây tai nạn giao thông và đề xuất giải pháp khắc phục bảo đảm giao thông an toàn, thông suốt.

2. Công tác thẩm định an toàn được thực hiện:

a) Đối với công trình đường bộ xây dựng mới hoặc nâng cấp, cải tạo: người có thẩm quyền quyết định đầu tư hoặc cho phép đầu tư (sau đây gọi là người quyết định đầu tư) quyết định dự án phải thẩm định, giai đoạn thẩm định và tổ chức thực hiện việc thẩm định an toàn giao thông. Trên cơ sở mức độ an toàn giao thông của công trình đường bộ, người quyết định đầu tư quyết định việc thẩm định an toàn giao thông tại một hoặc một số trong các giai đoạn sau:

- Báo cáo đầu tư xây dựng công trình;

- Dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình;
- Thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công;
- Trước khi đưa công trình vào khai thác;
- Trong quá trình khai thác.

b) Đối với công trình đường bộ đang khai thác: đơn vị quản lý đường bộ theo dõi, lập hồ sơ tai nạn giao thông, khi phát hiện khu vực nguy hiểm thường xảy ra tai nạn giao thông (điểm đen) phải khẩn trương báo cáo các cơ quan cấp trên để thực hiện thẩm định an toàn theo quy định nhằm xác định nguyên nhân và đề xuất giải pháp xử lý.

Trường hợp nguyên nhân và giải pháp không thuộc lĩnh vực cầu đường thì đơn vị quản lý đường bộ kiến nghị ngay với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan xử lý theo thẩm quyền.

c) Đối với dự án công trình theo hình thức xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT): khi dự án trong giai đoạn xây dựng phải thực hiện thẩm định an toàn như quy định tại điểm a khoản 2 nêu trên.

Khi dự án trong giai đoạn kinh doanh, công tác thẩm định an toàn do tổ chức hoặc cá nhân kinh doanh chịu trách nhiệm thực hiện theo quy định.

d) Đối với dự án công trình đường chuyên dùng do chủ đầu tư xây dựng, quản lý khai thác chịu trách nhiệm thực hiện theo quy định.

3. Tổ chức tư vấn lập báo cáo đầu tư xây dựng công trình, dự án đầu tư xây dựng công trình hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công (sau đây gọi là Tư vấn) có trách nhiệm cung cấp đầy đủ cho tổ chức được giao thực hiện thẩm định an toàn các hồ sơ, tài liệu liên quan làm căn cứ thực hiện thẩm định an toàn. Tư vấn có trách nhiệm tiếp nhận kết quả đề xuất của tổ chức, cá nhân thẩm định an toàn; nghiên cứu và đưa vào hồ sơ dự án thiết kế công trình trình người có thẩm quyền phê duyệt; đồng thời thông báo nội dung giải pháp tiếp thu và giải thích rõ nội dung không tiếp thu bằng văn bản cho tổ chức thẩm định an toàn.

II. CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH THẨM ĐỊNH AN TOÀN

1. Đối với công trình xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo do người quyết định đầu tư công trình quyết định.
2. Đối với công trình đường bộ đang khai thác:
 - a) Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam quyết định đối với quốc lộ;
 - b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với đường đô thị, đường tỉnh, đường huyện;
 - c) Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đối với đường xã.
3. Báo cáo kết quả của tổ chức thẩm định an toàn và ý kiến tiếp thu, chỉnh lý hồ sơ của Tư vấn là cơ sở để phê duyệt hoặc ủy quyền phê duyệt dự án theo quy định.

III. TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THỰC HIỆN THẨM ĐỊNH AN TOÀN

1. Tổ chức được giao thẩm định an toàn là tổ chức có ít nhất 3 thẩm định viên về an toàn giao thông đường bộ (gọi là thẩm định viên an toàn), có đủ phương tiện, thiết bị kỹ thuật và hoạt động độc lập với tổ chức tư vấn thiết kế đã lập hồ sơ dự án, thiết kế công trình.
2. Cá nhân thực hiện thẩm định an toàn được gọi là thẩm định viên an toàn phải có đủ tiêu chuẩn sau:
 - a) Có trình độ từ đại học trở lên về chuyên ngành giao thông đường bộ;
 - b) Có thời gian làm việc về thiết kế công trình đường bộ hoặc quản lý giao thông đường bộ ít nhất 5 năm và tham gia thiết kế hoặc xử lý an toàn giao thông từ ba công trình trở lên;
 - c) Có đủ sức khỏe phù hợp với công tác ở văn phòng và hiện trường.

IV. CÁC CĂN CỨ LÀM CƠ SỞ THẨM ĐỊNH AN TOÀN

1. Quyết định của người quyết định đầu tư giao cho tổ chức, cá nhân thực hiện thẩm định an toàn và các giai đoạn, nội dung từng giai đoạn phải thẩm định an toàn.
2. Hồ sơ dự án thiết kế công trình và các tài liệu hồ sơ liên quan với giai đoạn thẩm định an toàn do tư vấn lập dự án, thiết kế cung cấp. Trường hợp thẩm định an toàn giai đoạn trước khi đưa vào khai thác còn phải kiểm tra tình trạng cụ thể hiện trường đã thi công.
3. Các Quy chuẩn, Điều lệ, Tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.